

KT3-00467BHD3/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/03/2023

Page 01/02

1. Tên mẫu : THINTECH METAL COAT GLOSS
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description
01 tấm kim loại phủ sơn trong suốt/ transparent coating metal sheets
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 08/03/2023
Date of receipt
5. Thời gian thử nghiệm : 09/03/2023 – 20/03/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : THIN TECH COATINGS
Customer
Lô B1, Đường số 2, Bình Chiểu, Thủ Đức, Thành phố, Hồ Chí Minh,
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo
Test results
Refer to next page

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER
PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00467BHD3/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



20/03/2023
 Page 02/02

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1 Cường độ bám dính/ <i>Bonding strength</i>	MPa	ASTM D 7234 – 14	17,9
- Vị trí bong tróc/ <i>the type of fracture</i>, - Ước lượng diện tích bong tróc/ <i>Estimate the area of fracture as a percentage</i>,	%		Y/Z 85

Ghi chú/ notice : Y/Z: Phá hủy xảy ra giữa lớp keo (Y) và đĩa nhôm (Z)/ *adhesive failure between adhesive (Y) and dolly (Z)*

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00467BHD3/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/03/2023
Page 01/03

1. Tên mẫu : THINTECH CONCRETE GLOSS 4
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description 03 tấm kim loại phủ sơn trong suốt/ transparent coating metal sheets
03 khối bê tông phủ sơn trong suốt/ transparent coating concrete blocks
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 08/03/2023
Date of receipt
5. Thời gian thử nghiệm : 09/03/2023 – 20/03/2023
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : THIN TECH COATINGS
Customer Lô B1, Đường số 2, Bình Chiểu, Thủ Đức, Thành phố, Hồ Chí Minh,
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo
Test results Refer to next page

P.TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER
PRODUCTS TESTING LAB.

Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phản bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00467BHD3/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/03/2023
 Page 02/03

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
Trên bê tông		
7.1 Khả năng kháng hoá chất (72 h) / <i>Chemical resistance</i>	ASTM D 1308 – 02 (2013) (spot test)	
• 40wt motor oil		
a. Ngoại quan/ <i>Appearance</i>		Màng sơn không bị phồng rộp / <i>No blistering</i> 5
b. Độ thay đổi màu / <i>Colour change</i> (mức/grade)		
• Deisel fuel	ISO 105 – A02 : 1993	
a. Ngoại quan/ <i>Appearance</i>		Màng sơn không bị phồng rộp / <i>No blistering</i> 5
b. Độ thay đổi màu / <i>Colour change</i> (mức/grade)		
• Hydraulic fluid		
a. Ngoại quan/ <i>Appearance</i>		Màng sơn không bị phồng rộp / <i>No blistering</i> 5
b. Độ thay đổi màu / <i>Colour change</i> (mức/grade)		

Ghi chú/
notice :

Các mức thang xám để đánh giá sự đổi/ dây màu/ *Grey Scale for Assessing Colour Change/ Staining*

Mức/ grade 5 : không đáng kể hoặc không có sự đổi/ dây màu/ *Negligible or no change or staining*

Mức/ grade 4 : đã đổi/ dây màu nhẹ/ *slightly changed or stained*

Mức/ grade 3 : đã đổi/ dây màu 1 cách phân biệt/ *noticeably changed or stained*

Mức/ grade 2 : đã đổi/ dây màu 1 cách đáng kể/ *considerably changed or stained*

Mức/ grade 1 : đã đổi/ dây màu rất nhiều/ *much changed or stained*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
 3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

KT3-00467BHD3/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
Trên kim loại 7.2 Khả năng kháng hoá chất (72 h) / <i>Chemical resistance</i>	ASTM D 1308 – 02 (2013) (spot test)	
40wt motor oil a. Ngoại quan/ <i>Appearance</i> b. Độ thay đổi màu / <i>Colour change (mức/grade)</i> - Deisel fuel a. Ngoại quan/ <i>Appearance</i> b. Độ thay đổi màu / <i>Colour change (mức/grade)</i> - Hydraulic fluid a. Ngoại quan/ <i>Appearance</i> b. Độ thay đổi màu / <i>Colour change (mức/grade)</i>	ISO 105 – A02 : 1993	Màng sơn không bị phồng rộp / <i>No blistering</i> 5 Màng sơn không bị phồng rộp / <i>No blistering</i> 5 Màng sơn không bị phồng rộp / <i>No blistering</i> 5

**Ghi chú/
notice :**

Các mức thang xám để đánh giá sự đổi/ dây màu/ *Grey Scale for Assessing Colour Change/ Staining*

Mức/ grade 5 : không đáng kể hoặc không có sự đổi/ dây màu/ *Negligible or no change or staining*

Mức/ grade 4 : đã đổi/ dây màu nhẹ/ *slightly changed or stained*

Mức/ grade 3 : đã đổi/ dây màu 1 cách phân biệt/ *noticeably changed or stained*

Mức/ grade 2 : đã đổi/ dây màu 1 cách đáng kể/ *considerably changed or stained*

Mức/ grade 1 : đã đổi/ dây màu rất nhiều/ *much changed or stained*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.